



Mẫu số 08

**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ (Mã chứng khoán MPC)

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 2000393273 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Cà Mau cấp thay đổi lần
thứ 5 ngày 15/12/2015)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phường 8, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: (84-290) 3839 391 Fax: (84-290) 3668195

Website: minhphu.com

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Xuân Toán

Số điện thoại: (84-28) 3930 9631 , số fax:(84-28) 930 9624

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	3
1) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
2) Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	4
3) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	5
4) Cơ cấu tổ chức công ty.....	9
5) Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).	14
6) Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.	15
7) Hoạt động kinh doanh.	17
8) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	19
9) Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	20
10) Chính sách đối với người lao động.....	20
11) Chính sách cổ tức	22
12) Tình hình tài chính	23
13) Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty).	25
14) Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017 – 2018	27
15) Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...).....	29
16) Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	29
17) Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có).	32
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
A) Hội đồng quản trị gồm:.....	33
B) Ban kiểm soát gồm:.....	39
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.....	41
C) Ban Tổng giám đốc: gồm 8 thành viên.....	42
D) Kế toán trưởng:	45
4) Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	45
III. PHỤ LỤC	46

**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ (Mã chứng khoán MPC)

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 2000393273 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Cà Mau cấp thay đổi lần
thứ 5 ngày 15/12/2015)*

Địa chỉ: Khu công nghiệp Phường 8, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: (84-290) 3839 391 Fax: (84-290) 3668195

Website: minhphu.com

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Xuân Toán

Số điện thoại: (84-28) 3930 9631 , số fax:(84-28) 930 9624

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tên giao dịch bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ**

Tên giao dịch đối ngoại: **MINH PHU SEAFOOD CORP.,**

Tên giao dịch viết tắt: **MINH PHÚ**

Trụ sở chính: Khu công nghiệp Phường 8, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: (84-290) 3839 391 Fax: (84-290) 3668195

Email: minhphu@minhphu.com Website: minhphu.com

Vốn điều lệ đăng ký: 700.000.000.000 Đồng

Vốn điều lệ thực góp: 700.000.000.000 Đồng

Logo:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: 27/12/2006.
- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Lê Văn Quang, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6103000072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp ngày 12 tháng 05 năm 2006. Đăng ký thay đổi lần 05 với mã số doanh nghiệp 2000393273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp ngày 15 tháng 12 năm 2015.
- Thông tin về GCNĐKKD, ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến, xuất khẩu hàng thủy sản. Nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ liệu về chế biến hàng xuất khẩu	1020 (Chính)

2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Kinh doanh thức ăn thủy sản và vật tư máy móc thiết bị phục vụ nuôi trồng thủy sản	4620
3	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh tòa nhà cao ốc, văn phòng cho thuê. Đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng.	6810
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công, xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.	4290
5	Sản xuất giống thủy sản Chi tiết: Kinh doanh giống thủy sản.	0323
6	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy	0322
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu	4659
8	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh nguyên vật liệu, phụ liệu chế biến hàng xuất khẩu.	4632
9	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Cho thuê đầu kéo container	4933
10	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê đầu kéo container	7710

- Sản phẩm dịch vụ chính:

Sản phẩm chủ yếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú là các mặt hàng tôm đông lạnh các loại. Một số sản phẩm tiêu biểu:

- Tôm nguyên con, tôm đông block HLSO, tôm IQF, tôm PTO, tôm PD.
- Tôm tằm bột, tôm sushi, tôm nobashi.

2) Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

- Mã chứng khoán: MPC
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 70.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): 0 cổ phần
- Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.
- Tại thời điểm ngày 30/03/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 6.918.920 cổ phần – tương ứng 9,88% trên tổng số vốn điều lệ thực góp.

3) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1992

- Doanh nghiệp tư nhân cung ứng hàng xuất khẩu Minh Phú được thành lập với số vốn điều lệ ban đầu là 120 triệu đồng, ngành nghề kinh doanh chính là thu mua, chế biến thủy sản để cung ứng cho các đơn vị trong nước xuất khẩu

1998

- Ngày 01 tháng 07 năm 1998, được đổi tên là Xí nghiệp chế biến thủy sản Minh Phú và đồng thời tăng vốn điều lệ lên thành 5 tỷ đồng.

2002

- Tháng 12 năm 2002, Xí nghiệp chế biến thủy sản Minh Phú được giải thể và thành lập Công ty xuất nhập khẩu thủy sản Minh Phú - TNHH với vốn điều lệ là 90 tỷ đồng, ngành nghề kinh doanh chính của công ty là thu mua chế biến hàng thủy sản xuất khẩu, nhập khẩu nguyên vật liệu, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu

2006

- Chuyển từ mô hình công ty TNHH sang công ty cổ phần
- Ngày 27/12/2006 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với 60.000.000 cổ phiếu phổ thông mệnh giá 10.000 đồng/1 cổ phiếu

2007

- Ngày 20/12/2007 cổ phiếu của Công ty chính thức được chuyển sàn và niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với 70.000.000 cổ phiếu phổ thông mệnh giá 10.000

đồng/1 cổ phiếu

2008

- Ngày 25 tháng 06 năm 2008, Góp vốn vào Công ty Mseafood USA 20 triệu USD chiếm 90% vốn điều lệ của Công ty Mseafood.
- Ngày 08 tháng 07 năm 2008, thành lập Công ty TNHH một thành viên sản xuất chế phẩm sinh học Minh Phú với vốn điều lệ 4,5 tỷ đồng. Công ty cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú sở hữu 100%.

2009

- Ngày 17 tháng 08 năm 2009, Khởi công xây dựng nhà máy chế biến thủy sản Minh Phú- Hậu Giang công suất 40.000 tấn thành phẩm/ năm với vốn đầu tư khoảng 50 triệu USD

2010

- Ngày 23 tháng 06 năm 2010, đổi tên công ty thành Công ty cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú.
- Ngày 26 tháng 05 năm 2010, thành lập Công ty TNHH một thành viên nuôi tôm sinh thái Minh Phú với vốn điều lệ 20 tỷ đồng. Công ty cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú sở hữu 100%.
- Ngày 11 tháng 11 năm 2010, thành lập Công ty TNHH nuôi trồng thủy sản Minh Phú- Lộc An với vốn điều lệ 50 tỷ đồng. Công ty cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú sở hữu 100%.

2011

- Ngày 15/02/2011, tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Lộc An từ 50 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng, Công ty mẹ Minh Phú sở hữu 100 %.
- Ngày 26/07/2011, tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH chế biến Thủy sản Minh Phú – Hậu Giang từ 500 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng, Công ty mẹ Minh Phú sở hữu 97.5%.
- Ngày 6/12/2011 thành lập công ty TNHH MTV nuôi trồng Thủy sản Minh Phú Hòa Điền với vốn điều lệ 250 tỷ đồng, Công ty mẹ Minh Phú sở hữu 100%

2012

- Ngày 18/10/2012 giải thể công ty TNHH MTV nuôi trồng thủy sản Minh Phú Ninh Thuận

2013

- Ngày 19/10/2013 Tập đoàn thủy sản Minh Phú đạt được thỏa thuận chào bán riêng lẻ 26,67 triệu cổ phiếu, tương đương 30.77% cổ phần của Công ty con là Công ty thủy sản Minh Phú Hậu Giang cho Công ty TNHH Mitsui & Co (Asia Pacific) – Công ty con tại Singapore thuộc tập đoàn Mitsui
 - Ngày 18/11/2013 chuyển đổi tên Công ty TNHH chế biến thủy sản Minh Phú Hậu Giang thành
-

Công ty cổ phần thủy sản Minh Phú Hậu Giang và tăng vốn điều lệ lên 866.666.670.000 đồng, trong đó Công ty cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú sở hữu 67,5%, Công ty TNHH Mitsui & Co (Asia Pacific) sở hữu 30,8% và ông Nguyễn Thanh Cần sở hữu 1,7%

2014

- Công ty đã thực hiện mua cổ phiếu quỹ 2 lần, lần 1 từ ngày 07/04/2014 tới 07/05/2014 và lần 2 từ ngày 07/11/2014 tới 07/12/2014. Do mua cổ phiếu quỹ nên số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện nay là: 68.462.850 cổ phiếu
- Thành lập mới công ty con với 100% vốn của Minh Phú: Công ty TNHH MTV Chuối cung ứng Thủy sản Minh Phú, địa chỉ: ấp Phú Thạnh, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, vốn điều lệ: 2 tỷ đồng
- Giải thể Công ty TNHH MTV Nuôi trồng thủy sản Minh Phú Hòa Điền (Mã số DN: 1701635962 do Sở KHĐT Kiên Giang cấp ngày 22/12/2011; và có địa chỉ tại: Tổ 2, Ấp Cảng, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang), giao tài sản của Minh Phú Hòa Điền cho Minh Phú Kiên Giang khai thác quản lý.

2015

- Giải thể Công ty TNHH MTV Nuôi trồng thủy sản Minh Phú Hòa Điền (Mã số DN: 1701635962 do Sở KHĐT Kiên Giang cấp ngày 22/12/2011; và có địa chỉ tại: Tổ 2, Ấp Cảng, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang), giao tài sản của Minh Phú Hòa Điền cho Minh Phú Kiên Giang khai thác quản lý.
- Quyết định số 53/QĐ-SGDHCM, của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh về việc hủy niêm yết tự nguyện đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú kể từ ngày 30/03./2015, lý do hủy niêm yết: Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014 số 01/NQDHTB.MP14 ngày 04/01/2014 của công ty thông qua phương án hủy niêm yết tự nguyện cổ phiếu MPC để tìm kiếm đối tác chiến lược và tái cơ cấu lại công ty.
- Tại ngày 15/05/2015, HĐQT đã thông qua quyết định 155/BB.HĐQT.2015 về việc thành lập Ebisumo Logistic Co. Ltd tại Nhật bản với vốn pháp định là 600.000 USD.

2016

- Ngày 23 tháng 3 năm 2016, căn cứ theo Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 233/HDQT.MPC.16, Hội đồng Quản trị của Công ty đã quyết định thành lập Công ty TNHH Thực phẩm Minh Phú, tại tỉnh Hậu Giang, Việt Nam với vốn pháp định được duyệt là 40.800.000.000 VND. Lĩnh vực hoạt động Công ty là kinh doanh các sản phẩm nông lâm nghiệp.

2017

- Ngày 12 tháng 01 năm 2017, căn cứ theo quyết định của Hội đồng Quản trị số 01/HDQT.MPC.17, Hội đồng Quản trị của Công ty đã quyết định tham gia thành lập Công ty Cổ phần Xã hội Chuỗi tôm rừng Minh Phú, tại tỉnh Cà Mau, Việt Nam với vốn pháp định là 18.000.000.000 VND với mục đích là liên kết các hộ dân, nông lâm ngư trường nhằm nuôi tôm bền vững, đạt các chứng chỉ chứng nhận quốc tế và bảo vệ môi trường rừng.

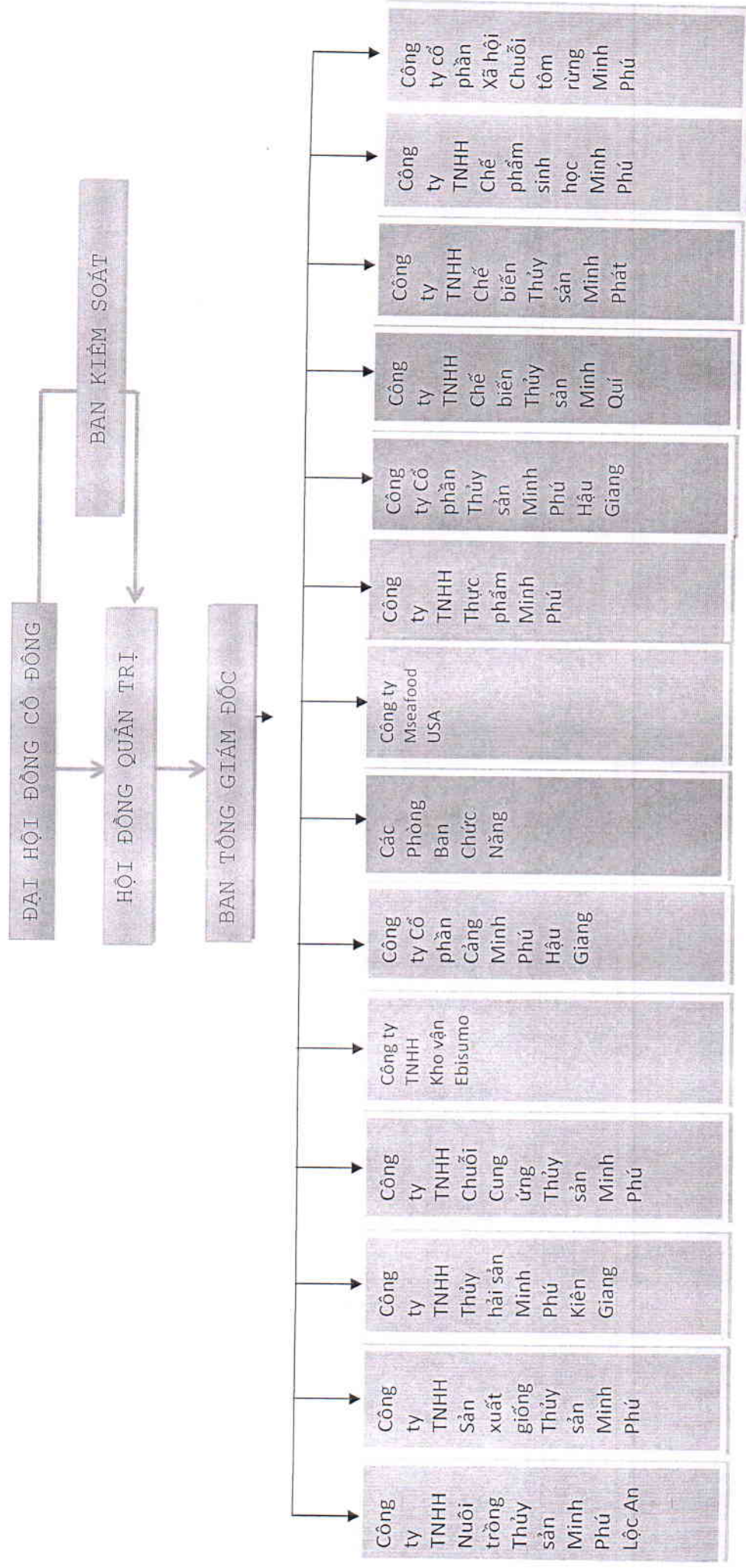
• *Quá trình tăng vốn của công ty:*

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	25/05/2007	100.000.000.000	700.000.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng, cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và cổ phiếu để trả cổ tức	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản ĐHĐCĐ số 01/BB-ĐHĐCĐ.07 ngày 07/05/2007 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ.07 ngày 07/05/2007 thông qua phương án phát hành - Báo cáo phát hành cổ phiếu thưởng và cổ phiếu để trả cổ tức - Báo cáo kiểm toán vốn xác nhận vốn điều lệ số 0562/2007/BCTC-KTTV của Cty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) ngày 02 tháng 08 năm 2007. - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu thưởng và cổ phiếu để trả cổ tức - Giấy CNĐKKKĐ số 6103000072 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Cà Mau cấp thay đổi lần 1 ngày 25 tháng 05 năm 2007.

Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

4) Cơ cấu tổ chức công ty

4.1 Sơ đồ



Công ty có cơ cấu tổ chức theo mô hình Công ty đại chúng gồm có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, các bộ phận chuyên môn và các công ty con trực thuộc.

4.1 Chức năng nhiệm vụ

➤ Đại hội đồng cổ đông

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có quyết định cao nhất của Công ty.

➤ Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên, nhiệm kỳ mỗi thành viên là 5 năm và có thể được bầu lại.

➤ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.... Ban kiểm soát Công ty hiện có 3 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bầu lại.

➤ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc là người tổ chức điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo định hướng và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

➤ CÁC PHÒNG BAN CHỨC NĂNG CHÍNH CỦA CÔNG TY GỒM

• Bộ phận sản xuất

Đảm bảo tiến độ sản xuất theo kế hoạch đã được hoạch định. Đảm bảo các thiết bị, máy móc được vận hành tốt. Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các vấn đề liên quan mọi hoạt động của nhà máy.

- **Phòng Hành chính – Nhân sự**

Giữ vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn lao động, chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

Tổ chức công tác bảo đảm an ninh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công ty.

Quản lý hồ sơ nhân sự toàn Công ty, tiếp nhận - phân phối – lưu trữ các tài liệu liên quan đến quy định của pháp luật theo quy định của Tổng Giám Đốc Công ty.

Phụ trách công tác tiền lương, tuyển dụng, đào tạo, nâng lương, nâng bậc của Công ty.

- **Phòng Tài chính – Kế toán**

Xây dựng kế hoạch Tài chính hàng quý, hàng năm.

Theo dõi các nguồn vốn đầu tư.

Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn.

Xây dựng cơ chế quản lý tài sản của doanh nghiệp, quản lý doanh thu, chi phí.

Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp (tái đầu tư hay trả tiền cho đầu tư).

Nghiên cứu, phân tích và xử lý các mối quan hệ tài chính của Công ty.

Phân tích báo cáo tài chính, đưa ra những dự báo tình hình tài chính trong tương lai.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Kế toán trưởng được quy định trong Luật Kế toán.

Tổ chức triển khai công tác kế toán trong Công ty theo đúng luật kế toán, theo các chuẩn mực kế toán và các quy định của Bộ tài chính, của pháp luật hiện hành

Theo dõi, đôn đốc công nợ của Công ty.

Thực hiện quản lý phòng Tài chính- Kế toán theo chức năng nhiệm vụ mà Công ty quy định.

- **Phòng Nghiên cứu phát triển**

Tham Đào tạo phát triển nguồn nhân lực phân chuyên môn kỹ thuật.

Chịu trách nhiệm về thiết và phát triển sản phẩm mới của Công ty.

Phụ trách công tác thí nghiệm sản phẩm mới và sản phẩm điển hình.

Chịu trách nhiệm xây dựng, quản lý và ban hành hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn nghiệm thu sản phẩm của Công ty, thử nghiệm các sản phẩm mới.

Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng KHKT trong Công ty.

Chịu trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất và khai triển chế tạo sản phẩm mới hợp với nhu cầu thị trường và năng lực của Công ty.

Nghiên cứu, thiết kế sản xuất sản phẩm có hiệu suất cao.

Thực hiện một số chủ trương phát triển chiến lược của Công ty theo sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám Đốc.

- **Phòng Quản lý chất lượng**

Tổ chức thực hiện quản lý hệ thống quản lý chất lượng.

Đảm bảo việc tổ chức kiểm soát chất lượng sản phẩm

- **Phòng thu mua**

Dự đoán nhu cầu thị trường và lên chiến lược thu mua hàng hoá cho Công ty. Lập Kế hoạch và triển khai tìm kiếm, đánh giá, lựa chọn nhà cung cấp tiềm năng. Theo dõi và phân tích dữ liệu bán hàng để cập nhật chiến lược sản phẩm, mua hàng, kết nối Nhà cung cấp theo nhu cầu thị trường. Liên hệ, đàm phán, đánh giá hàng hoá, đặt hàng, và giải quyết các vấn đề phát sinh với các nhà cung cấp cho Công ty. Triển khai kết nối, chăm sóc NCC và điều phối danh mục sản phẩm theo chiến lược của Công ty.

- **Phòng IT**

Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về lĩnh vực Công nghệ Thông tin của toàn Công ty (bao gồm: hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, giải pháp công nghệ thông tin) nhằm tối ưu hóa hệ thống, bảo mật, an toàn dữ liệu. Chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các hoạt động đó theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- **Phòng Kinh doanh**

Xây dựng kế hoạch kinh doanh.

Tổ chức đội ngũ bán hàng để đảm bảo doanh thu theo mục tiêu đề ra

- **Phòng Kho vận**

Quản lý hàng hóa, chứng từ: nhập, xuất... Thiết lập các qui trình liên quan đến việc quản lý, kiểm soát hàng hóa xuất, nhập, tồn. Quản lý tồn kho: Tồn kho tối thiểu; Tồn kho tối đa; hàng chậm luân chuyển; hàng nhanh luân chuyển. Xây dựng, kiểm soát chặt chẽ hệ thống chứng từ

- **Phòng kỹ thuật**

Tổ chức thực hiện việc sửa chữa tài sản, máy móc. Theo dõi, nghiệm thu việc lắp đặt tài sản cố định, máy móc. Xây dựng kế hoạch bảo trì tài sản cố định, máy móc và tổ chức thực hiện.

➤ **Các nhà máy, công ty con:**

Thực hiện nhiệm vụ chuyên biệt trong chuỗi hoạt động khép kín của công ty như: Con giống, Chuỗi cung ứng, Chuỗi tôm rừng, Nuôi tôm, Chế biến, Kho vận, Xuất khẩu, Phân phối.

5) Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).

5.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tính đến ngày 30/03/2017

STT	Tên Cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/GCNDKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % / Vốn điều lệ thực góp
1	Chu Thị Bình	380658194	112B Phan Bội Châu , Phường 7 TP Cà Mau- Cà Mau	17.475.010	24,96%
2	Lê Văn Quang	024038687	Lầu 6, 21 Lê Quý Đôn, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh	15.961.000	22,80%
3	EARLS COURT ENTERPRISES LIMITED	CA9467	P.O. Box 957, Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, British Virgin Islands	6.628.290	9,47%
4	QUỸ ĐẦU TƯ VIỆT NAM	03/UBCK-TLQTV	Tầng 10, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	4.618.370	6,60%
5	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Long Phụng	0306287141	21 Lê Quý Đôn, P6, Q3, TP.Hồ Chí Minh.	4.088.655	5,84%
6	Phạm Ngọc Hồng Thu	151238618	Khu tập thể Minh Phú, Khu CN, Phường 8, Cà Mau	3.978.366	5,68%
Tổng cộng				52.749.691	75,36%

Nguồn: Danh sách cổ đông được VSD chốt vào ngày 30/03/2017 của CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

5.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2000393273 ngày 12/05/2006, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 15/12/2015. Theo qui định tại điều 119 Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu

do cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú đã hết thời gian hạn chế chuyên nhượng.

5.3 Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm 30/03/2017

Cơ cấu cổ đông đến thời điểm 30/03/2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %/ VDL thực góp
Trong nước	858	61.543.930	87,92%
<i>Cá nhân</i>	846	52.285.172	74,69 %
<i>Tổ chức</i>	12	9.258.758	13,23%
Nước ngoài	63	6.918.920	9,88%
<i>Cá nhân</i>	55	84.060	0,12%
<i>Tổ chức</i>	8	6.834.860	9,76%
Cổ phiếu quỹ	1	1.537.150	2,20%
Tổng cộng	922	70.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông được VSD chốt vào ngày 30/03/2017 của CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

6) Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

Các công ty con và công ty liên kết							
STT	Tên Công ty	Vốn điều lệ	Đơn vị	Hoạt động kinh doanh chính	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu của Minh Phú	Cổ đông thiểu số
1	Công ty Mseaford USA	22.2	triệu USD	Nhập khẩu, phân phối thủy sản	California, Mỹ	90%	Lê Văn Quang
2	Công ty cổ phần Thủy sản Minh Phú Hậu Giang	866.67	tỷ VND	Chế biến tôm xuất khẩu	Châu Thành, Hậu Giang	67.5%	Nguyễn Thanh Cần
3	Công ty TNHH Chế biến thủy sản Minh Quý	200	tỷ VND	Chế biến tôm xuất khẩu	Tp. Cà Mau	97.5%	Chu Thị Bình

4	Công ty TNHH Chế biến thủy sản Minh Phát	100	tỷ VND	Chế biến tôm xuất khẩu	Tp. Cà Mau	95.0%	Lê Văn Quang
5	Công ty TNHH Thủy hải sản Minh Phú - Kiên Giang	150	tỷ VND	Nuôi tôm công nghiệp	huyện Kiên Lương, Kiên Giang	99.1%	Lê Văn Quang
6	Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú	30	tỷ VND	Gia hóa, tuyển chọn và sản xuất tôm giống	huyện Ninh Phước, Ninh Thuận	98.5%	Lê Văn Quang
7	Công ty TNHH nuôi trồng thủy sản Minh Phú - Lộc An	150	tỷ VND	Nuôi tôm công nghiệp	Đất Đỏ, Bà Rịa Vũng Tàu	100%	
8	Công ty TNHH MTV sản xuất chế phẩm sinh học Minh Phú	4.5	tỷ VND	Sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ nuôi trồng thủy sản	huyện Thới Bình, Cà Mau	100%	
9	Công ty TNHH MTV Chuỗi Cung Ứng Thủy Sản Minh Phú	2	tỷ VND	Cung cấp giống, kinh doanh thủy sản, tư vấn nuôi trồng	huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	100%	
10	Công ty Cổ phần Cảng Minh Phú Hậu Giang	200	tỷ VND	Hợp tác đầu tư dự án cảng	huyện Châu Thành, Hậu Giang	50%	Lê Văn Quang
11	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Nuôi Trồng Thủy Sản Minh Phú Aquamekong	8	tỷ VND	Tư vấn công nghệ nuôi trồng thủy sản, sơ chế bảo quản thủy sản,...	Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, HCM	49%	Trần Hữu Lộc 51%
12	Công ty TNHH Kho vận EBISUMO	600,000	USD	Xuất nhập khẩu và giao nhận thủy sản	Phòng 705, tầng 7, toà nhà Yunhaisu Kachidoki, phường Tsukushima, Quận Chuo, TP.Tokyo, Nhật Bản	100%	
13	Công ty TNHH Thực phẩm Minh Phú	2	tỷ VND	Kinh doanh các sản phẩm nông lâm nghiệp	Huyện Châu Thành, Hậu Giang	100%	
14	Công ty TNHH Mekong Logistic	200	tỷ VND	Khai thác cảng biển, và dịch vụ Logistic	Huyện Châu Thành, Hậu Giang	41%	

15	Công ty Cổ phần Xã hội Chuỗi tôm rừng Minh Phú	9,9	tỷ VND	Liên kết phát triển nuôi tôm bền vững	Huyện Ngọc Hiển, Cà Mau	45,45%	Lưu ý: Minh Phú nắm 100% quyền biểu quyết
----	--	-----	--------	---------------------------------------	-------------------------	--------	---

7) Hoạt động kinh doanh.

Các nhóm sản phẩm chính

Sản phẩm chủ yếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú là các mặt hàng tôm đông lạnh xuất khẩu. Các sản phẩm được chia làm 2 nhóm. Hàng truyền thống: tôm đông nguyên con, tôm HLSO block, tôm đông IQF như: tôm PD tươi, tôm PD hấp, tôm PTO tươi, tôm PTO hấp. Hàng giá trị gia tăng như: tôm nobashi, tôm sushi, tôm tempura, tôm xẻ bươm, tôm tằm bột.

Hoạt động marketing

Hoạt động nghiên cứu thị trường và xây dựng thương hiệu

Do đặc thù của công ty chủ yếu là bán sỉ, xuất khẩu cho các khách hàng lớn ở nước ngoài như chuỗi nhà hàng, siêu thị, khách sạn và các nhà phân phối lớn. Vì vậy đối tượng khách hàng của Công ty chủ yếu là các doanh nghiệp chứ không phải là khách hàng tiêu dùng cá nhân. Do vậy, hoạt động quảng cáo và tiếp thị của Công ty cũng có tính đặc thù riêng so với những đơn vị sản xuất khác.

Hiện nay, Công ty triển khai hoạt động nghiên cứu thị trường chủ yếu thông qua các khách hàng của Công ty là các doanh nghiệp, siêu thị, nhà hàng ở nước ngoài. Trên cơ sở những góp ý và yêu cầu thiết thực của khách hàng về tiêu chuẩn, sản phẩm, bao gói... của từng loại sản phẩm mà Công ty sẽ có những nghiên cứu để cải tiến quy trình, hoặc đưa ra sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Hoạt động quảng cáo, tiếp thị

Đối tượng tiếp thị của Công ty hiện nay chủ yếu là những lãnh đạo, các chủ doanh nghiệp, các cán bộ phụ trách kinh doanh tại các đơn vị nước ngoài... Do đó, hoạt động quảng bá, tiếp thị của Công ty chủ yếu tập trung vào tiếp thị trực tiếp tại các doanh nghiệp thông qua các tài liệu giới thiệu Công ty (brochure) và sản phẩm mẫu... Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên tham gia các hội chợ triển lãm đặc biệt là các hội chợ thủy sản ở Mỹ, EU, Nhật, Hàn Quốc, Trung

Quốc... nhằm tìm kiếm các cơ hội quảng bá thương hiệu thông qua các đơn vị sản xuất tham gia hội chợ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng xây dựng Website (www.minhhu.com) để giới thiệu và quảng cáo các sản phẩm của Minh Phú đến các đối tượng khách hàng.

8) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 , 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

✦ **Công ty mẹ**

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2017
Tổng giá trị tài sản	6.230.580.132.410	5.344.162.876.406	-14,23%	5.578.916.795.363
Vốn chủ sở hữu	1.574.206.834.847	1.640.620.343.231	4,22%	1.758.866.676.896
Doanh thu thuần	8.445.256.412.717	8.136.807.172.748	-3,65%	4.063.808.881.878
Lợi nhuận từ HĐKD	129.128.650.252	113.800.166.523	-11,87%	144.757.558.184
Lợi nhuận khác	-1.911.074.543	2.673.095.069	-239,87%	992.220.637
Lợi nhuận trước thuế	127.217.575.709	116.473.261.592	-8,45%	145.749.778.821
Lợi nhuận sau thuế	129.802.705.100	108.847.118.094	-16,14%	127.819.053.696
Giá trị sổ sách(đồng)	23.006	23.976	4,22%	25.704

(Nguồn: BCTC kiểm toán riêng cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

✦ **Hợp nhất**

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2017
Tổng giá trị tài sản	9.225.147.933.374	8.189.815.418.602	-11,22%	8.356.194.703.937
Vốn chủ sở hữu	2.243.559.977.332	2.292.971.360.710	2,20%	2.437.633.093.786
Doanh thu thuần	12.286.624.409.955	11.973.413.539.662	-2,55%	6.342.088.365.929
Lợi nhuận từ HĐKD	7.740.149.912	24.741.651.283	219,65%	183.798.521.305
Lợi nhuận khác	4.396.067.481	76.138.064.945	1631,96%	2.110.409.987
Lợi nhuận trước thuế	12.136.217.393	100.879.716.228	731,23%	185.908.931.292
Lợi nhuận sau thuế	(6.945.887.365)	81.891.100.854	-1278,99%	158.568.054.657
- Lợi ích cổ đông thiểu số	(39.392.090.904)	9.806.673.998	0,00%	13.731.125.894
- Cổ đông công ty mẹ	32.446.203.539	72.084.426.856	0,00%	144.836.928.763
Giá trị sổ sách(đồng)	25.751	26.339	2,28%	28.311

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

9) Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

MINH PHÚ là doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất trong tất cả các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của Việt Nam. Từ những năm 2000, Minh Phú đã vươn lên đứng đầu và luôn giữ vững vị trí này. Đặc biệt từ khi nhà máy Minh Phú - Hậu Giang đi vào hoạt động, kim ngạch của công ty đã bỏ xa các doanh nghiệp khác. Nếu xét riêng về ngành tôm, kim ngạch của Minh Phú bằng ba doanh nghiệp đứng sau cộng lại và chiếm khoảng 17% tổng giá trị xuất khẩu tôm của Việt Nam.

STT	Doanh nghiệp	Giá trị xuất khẩu (triệu USD)	Tỷ lệ
1	Minh Phú	532.14	7.54%
2	Vĩnh Hoàn Corp.	251.2	3.56%
3	Stapimex	222.98	3.16%
4	CASES	165.05	2.34%
5	QUỐC VIỆT	161.01	2.28%
6	TRANG KHANH	140.74	2.00%
7	BIỂN ĐÔNG SEAFOOD	133.98	1.90%
8	FIMEX VN	132.08	1.87%
9	HUNG VUONG	102.24	1.45%
10	THỦY SẢN NAM SÔNG HẬU	100.66	1.43%
	CÁC DN KHÁC	5111.05	72.46%
	TỔNG XK THỦY SẢN VN 2016	7053.13	100.00%

NGUỒN: BÁO CÁO XK THỦY SẢN VIỆT NAM NĂM 2016 - VASEP

10) Chính sách đối với người lao động

Cơ cấu lao động và thu nhập của cán bộ công nhân viên Công ty

Năm	Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Công nhân lành nghề	Tổng cộng	Lương trung bình/tháng (triệu VND)	Mức tăng lương bình quân
2011	7	435	252	630	10,744	12,068	3.59	28%
2012	5	425	100	477	8,919	9,926	3.26	-9%

2013	6	401	100	463	8,636	9,606	3.56	9%
2014	11	567	385	753	13,085	14,801	5.19	46%
2015	11	652	252	601	11,328	12,844	5.23	1%
2016	10	643	236	582	11,006	12,477	6.00	15%

Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

- **Chính sách tuyển dụng đào tạo**

Tuyển dụng: hiện nay, Công ty tiến hành tuyển dụng thông qua các kênh như: Website của Công ty, các trường Đại học, Cao đẳng, trung cấp Kỹ thuật ... cũng như đăng tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng khác và qua các trung tâm giới thiệu việc làm. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. Cụ thể là cán bộ quản lý phải có trình độ chuyên môn, đạo đức và kinh nghiệm trong công tác, công nhân sản xuất phải có tay nghề, chăm chỉ, ham học hỏi...

Đào tạo: Để đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh ngày càng cao, Công ty rất chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hình thức đào tạo chính hiện nay tại Công ty vẫn là tự đào tạo, người đi trước hướng dẫn, kèm cặp người đi sau. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn, đào tạo bên ngoài và hỗ trợ kinh phí đào tạo cho các trường hợp lao động tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đối với nhân viên mới tuyển dụng, Công ty sẽ tiến hành đào tạo về nghiệp vụ, công nghệ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để người lao động sớm thích nghi và nắm bắt được công việc mới. Công ty cũng mời các chuyên gia về đào tạo cho lao động ngay tại công ty.

- **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:**

Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia

tăng hiệu quả làm việc, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc đạt được hiệu quả cao, có sáng kiến trong cải tiến phương pháp làm việc, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, tiết kiệm chi phí... Ngoài ra, Công ty còn có chế độ lương thưởng vào cuối năm, số tiền thưởng sẽ tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Quỹ lương của Công ty trong năm.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Hàng năm, công ty cũng tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi du lịch, thăm quan.

Mức lương bình quân

Dvt: đồng/người/tháng

Diễn giải	Năm 2015	Năm 2016	Dự kiến 2017
Tiền lương bình quân	5.230.000	6.000.000	6.300.000

Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú

11) Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.

Tỷ lệ chi trả cổ tức của MINH PHÚ những năm gần đây:

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Hình thức chi trả
2014	Ngày 26/06/2014, trả cổ tức 2013 bằng tiền mặt tỷ lệ 15% (1500 đồng/cp)	Tiền mặt

	Ngày 17/09/2014, trả cổ tức 2014 bằng tiền mặt, tỷ lệ 50% (5000 đồng/cp)	Tiền mặt
2015	0%	
2016	0%	

Năm 2015 Công ty bị lỗ nên không chia cổ tức.

Năm 2016 Công ty cũng không chia cổ tức do lợi nhuận thấp.

Năm 2017 Công ty vẫn chưa có kế hoạch về việc chia cổ tức cho năm này.

12) Tình hình tài chính

❖ Tổng dư nợ vay

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	2.385.554.124.520	1.822.624.002.211	3.335.495.986.120
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.968.916.666.671	3.475.916.666.679	2.039.416.666.683
	Tổng cộng	6.354.470.791.191	5.298.540.668.890	5.374.912.652.803

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

❖ Tình hình công nợ hiện nay

+ Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.114.455.345.950	1.323.538.429.976	1.199.439.025.068
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.024.840.613.115	1.133.057.069.435	1.001.539.543.352
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	24.453.712.846	55.689.695.377	92.439.921.478
3	Phải thu về cho vay	-	54.000.000.000	44.000.000.000
4	Phải thu ngắn hạn khác	67.124.559.526	82.755.204.701	63.423.099.775
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.963.539.537)	(1.963.539.537)	(1.963.539.537)
II	Các khoản phải thu dài hạn	240.968.677.481	14.679.129.385	14.614.803.478
1	Phải thu dài hạn khác	240.968.677.481	14.679.129.385	14.614.803.478

III	Tổng cộng	1.355.424.023.431	1.338.217.559.361	1.214.053.828.546
------------	------------------	--------------------------	--------------------------	--------------------------

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

+ Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
I.	Nợ ngắn hạn	2.941.719.921.692	2.353.310.726.812	3.815.218.806.049
1	Phải trả người bán ngắn hạn	185.066.153.541	291.573.675.393	227.817.794.598
2	Người mua trả tiền trước	15.504.424.887	8.632.646.619	17.710.148.523
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17.331.488.346	2.849.276.515	13.115.612.488
4	Phải trả người lao động	63.684.615.987	89.621.450.872	86.583.755.194
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	124.043.225.171	679.624.807	840.129.300
6	Phải trả ngắn hạn khác	62.164.819.324	83.943.363.138	73.396.907.833
7	Vay và cho thuê tài chính ngắn hạn	2.385.554.124.520	1.822.624.002.211	3.335.495.986.120
8	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	88.371.069.916	53.386.687.257	60.258.471.993
II.	Nợ dài hạn	4.039.868.034.250	3.543.533.331.080	2.103.342.804.102
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	39.038.252.385	39.038.252.385	37.825.502.385
2	Phải trả dài hạn khác	4.216.856.000	6.776.856.000	6.836.856.000
3	Trái phiếu	3.968.916.666.671	3.475.916.666.679	2.039.416.666.683
4	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	24.958.626.502	19.394.426.038	19.263.779.034
5	Dự phòng dài hạn	2.737.632.692	2.407.129.978	-
III	Tổng Cộng	6.981.587.955.942	5.896.844.057.892	5.918.561.610.151

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị tính : đồng

TT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
----	----------	------------	------------	------------

1	Đầu tư tài chính ngắn hạn	894.002.745.737	493.109.144.438	536.537.824.180
-	Chứng khoán kinh doanh	14.811.109.411	14.811.109.411	14.811.109.411
-	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	887.570.096.326	488.343.136.562	530.340.649.880
-	Dự phòng chứng khoán kinh doanh	(8.378.460.000)	(10.045.101.535)	(8.613.935.111)
2	Đầu tư tài chính dài hạn	114.271.100.000	108.900.000.000	108.900.000.000
-	Đầu tư vào các công ty liên kết	107.271.100.000	101.900.000.000	101.900.000.000
-	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	7.000.000.000	7.000.000.000	7.000.000.000
3	Tổng cộng	1.008.273.845.737	602.009.144.438	645.437.824.180

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

❖ Các chỉ tiêu về tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	6T/2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	lần	2,47	2,82	1,80
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn	lần	1,00	1,45	0,65
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,76	0,72	0,71
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	3,11	2,57	2,43
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,56	2,91	1,30
+ Doanh thu thuần/tổng tài sản	lần	1,33	1,38	0,72
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-0,06	0,68	2,50
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	1,83	4,04	7,75
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-0,08	0,94	1,80
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	%	0,06	0,21	2,90

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

13) Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty).

❖ Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2016 và ngày 30/06/2017

Đơn vị tính: Tỷ đồng

ST T	Khoản mục	31/12/2016			30/06/2017		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/ NG	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/ NG
I	Tài sản cố định hữu hình	2.023	1.012	50,04%	2.039	954	46,79%
1	Nhà cửa	733	465	63,40%	733	455	61,99%
2	Máy móc và thiết bị	1.118	474	42,42%	1.133	434	38,32%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	152	66	43,24%	152	59	38,44%
4	Thiết bị văn phòng	21	8	38,16%	21	7	32,97%
II	Tài sản cố định vô hình	160	143	89,66%	71	61	85,22%
1	Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn	19	19	100,00%	19	19	100,00%
2	Quyền sử dụng đất có xác định thời hạn	111	99	89,23%	22	17	78,82%
3	Phần mềm máy tính	30	26	84,70%	30	24	80,65%
III	Tổng cộng	2.183	1.156	52,94%	2.111	1.015	48,09%

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất cho năm kết thúc 31/12/2016 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2017)

↓ **Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng của Công ty:**

Danh mục đất đai nhà xưởng tại ngày 30/06/2017

STT	Địa điểm	Diện tích	Hiện trạng sử dụng	Căn cứ pháp lý
1	Nhà xưởng, trụ sở văn phòng tại Phường 8, TP. Cà Mau.	4,1 ha	Đất giao 50 năm	Giấy chứng nhận QSDĐ số AE 034272 ngày 18/07/2006 do UBND tỉnh Cà Mau cấp
2	Nhà xưởng, trụ sở văn phòng tại Khu công nghiệp Sông Hậu Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	26,9ha	Đất giao 50 năm	Giấy chứng nhận QSDĐ số AO 497305 cho 15,1ha ngày 03/11/2009 và BH163822 cho 11,8ha ngày 26/07/2012 do UBND tỉnh Hậu Giang cấp
3	Trại giống, trụ sở văn phòng tại xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	7,1ha	Đất thuê trả tiền hàng năm	Hợp đồng thuê đất số 26-06/HĐ-TĐ ngày 15/06/2006 với Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận
4	Vùng nuôi tôm tại xã Lộc An, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	300ha	Đất thuê trả tiền hàng năm	Giấy chứng nhận QSDĐ số BL907736 do UBND tỉnh BRVT cấp ngày 14/11/2012
5	Vùng nuôi tôm tại xã Hòa Điền, Kiên Lương, Kiên Giang	1.016,47ha	Đất thuê trả tiền hàng năm	Hợp đồng thuê đất với các hộ dân và Giấy chứng nhận QSDĐ số BU389234 cho

STT	Địa điểm	Diện tích	Hiện trạng sử dụng	Căn cứ pháp lý
				230ha đất do UBND tỉnh Kiên Giang cấp ngày 16/03/2015

14) Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017 – 2018

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch	% tăng giảm 2017/2016	Kế hoạch	% tăng giảm 2018/2017
Vốn điều lệ	700.000.000.000	700.000.000.000	-	700.000.000.000	-
Doanh thu thuần	11.973.413.539.662	15.781.000.000.000	31,80%	18.309.640.000.000	16,0%
Lợi nhuận sau thuế (hộp nhất)	81.891.100.854	841.280.000.000	2,73%	968.520.000.000	15,1%
Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	0,68%	5,33%	-	5,29%	-
Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	11,70%	120,18%	-	138,36%	-
Cổ tức (%) (*)	-	-	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2017.số 01/NQĐH.MP17 ngày 06/05/2017)

(*) Công ty chưa có kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017 và năm 2018 do còn chờ kết quả kinh doanh chính thức cũng như quyết định của đại hội đồng cổ đông

Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận, cổ tức:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh mà công ty cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú đã đạt được trong những năm qua, căn cứ tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, cũng như định hướng phát triển kinh tế xã hội, định hướng phát triển ngành tôm Việt Nam và định hướng phát triển của công ty. Bằng những kinh nghiệm thực tế lâu năm trong ngành, Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh dựa trên những triển vọng về ngành cũng như khả năng tăng trưởng phát triển của công ty và phân đầu, quyết tâm được kế hoạch đặt ra.

❖ Về thị trường

Những năm gần đây, Việt Nam luôn nằm trong nhóm 5 quốc gia xuất khẩu tôm lớn nhất thế giới. Sản phẩm tôm của Việt nam đã xuất khẩu hầu hết các thị trường trên thế giới. Các thị trường lớn của tôm Việt Nam là Mỹ, Nhật, EU, Hàn Quốc, Trung Quốc. Tiêu thụ tôm trên thế giới được dự kiến có mức tăng trưởng ổn định, khoảng 3-5%/năm.

Việt Nam có lợi thế thiên nhiên, đất đai về nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi tôm. Tuy nhiên những năm gần đây, dịch bệnh trên tôm cũng phát triển và diễn biến khó lường. Thêm vào đó, việc giá cả tôm còn phụ thuộc vào thị trường thế giới nên nhiều khi giá tôm nguyên liệu trong nước còn cao hơn giá xuất khẩu khiến các doanh nghiệp khó cạnh tranh.

Minh Phú chủ động một phần nguyên liệu nhờ vào vùng nuôi sẵn có và vùng luôn liên kết. Thêm vào đó, công ty cũng tiến hành nhập khẩu một phần để chủ động trong sản xuất.

Thị trường chính của công ty là Mỹ, Nhật, EU, Canada, Hàn Quốc, Úc, Đài Loan, Hồng Kông. Công ty có thế mạnh lớn tại thị trường Mỹ so với các doanh nghiệp khác tại Việt Nam do công ty đã được rút ra khỏi vụ kiện chống bán phá giá tôm của Mỹ. Ngoài ra với lợi thế quy mô công suất lớn nên có thể đáp ứng được những đơn hàng lớn với thời gian nhanh, giá thành cạnh tranh.

Ngoài các thị trường truyền thống, Công ty cũng đang tập trung phát triển tăng trưởng các thị trường ở Đông Âu, Trung Quốc để gia tăng doanh số xuất khẩu và lợi nhuận của mình.

Trước đây, công ty không chú trọng vào thị trường nội địa do tập quán tiêu dùng của Việt Nam không hay tiêu thụ đồ đông lạnh. Tuy nhiên hiện nay do quá trình đô thị hóa cũng như sự phát triển và thay đổi thói quen tiêu dùng của người Việt, công ty đã thành lập bộ phận nội địa để phát huy lợi thế của mình. Thị trường nội địa hiện chỉ chiếm phần nhỏ trong tổng doanh số của công ty nhưng cũng là mảng rất tiềm năng với mức tăng trưởng hai con số mỗi năm.

❖ Công tác đầu tư, phát triển hạ tầng:

Trong chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm tăng năng suất và giảm chi phí nhân công cũng như tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng trong việc nâng cấp, cải tiến đầu tư các dây chuyền thiết bị hiện đại, đầu tư theo hướng tự động hóa...

Hiện nay, một số khâu trong nhà máy đã được tự động hóa hoàn toàn, góp phần cải thiện năng lực của công ty. Công ty cũng đã triển khai thành công hệ thống phần mềm tổng thể SAP ERP.

Sản phẩm của công ty hiện nay đạt được các tiêu chuẩn khắt khe nhất như EU Bio, Naturland, BAP 4 sao, Global Gap, BRC, ASC, HACCP, BSCI, WCA, ISO 9001:2008, Seafood Watch, US FDA, ISO 1400, ISO 2200, HALAL...

❖ Về tài chính

So với những doanh nghiệp cùng ngành, Minh Phú hiện có tiềm lực tài chính tốt hơn cả. Là doanh nghiệp đầu ngành, có doanh số xuất khẩu lớn nên Minh Phú luôn được các ngân hàng hỗ trợ, cho vay

với lãi suất ưu đãi.

Để tối đa hóa hoạt động, công ty hiện tăng cường kiểm soát hoạt động như thu mua, tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

❖ Về nhân sự và huấn luyện đào tạo

Công ty tiếp tục tập trung mạnh trong việc xây dựng văn hoá Công ty, nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ nhân sự, tập trung đào tạo đội ngũ nhân sự cấp cao. Công ty tiến hành điều chỉnh chính sách đối với nguồn nhân lực để phù hợp với tình hình nhân lực hiện tại của thị trường nhân lực và tình hình nhân lực của Công ty như: chính sách đào tạo, đãi ngộ, chính sách động viên khen thưởng đối với đội ngũ nhân viên có năng lực và các chính sách liên quan đến việc thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về phục vụ cho sự phát triển của Công ty.

Tăng hiệu quả công việc của cấp quản lý, giám sát và tăng năng suất lao động cũng là một trong những biện pháp Công ty áp dụng để gia tăng năng lực cạnh tranh với các doanh nghiệp trong khu vực. Song song đó là tập trung vào việc tăng hiệu quả công việc, tiến hành đào tạo và huấn luyện nâng cao năng lực cho tất cả các vị trí công việc nhất là công nhân trực tiếp sản xuất.

Theo báo cáo tài chính kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2017, doanh thu 6.342 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của công ty đạt ở mức 158,6 tỷ đồng chiếm 40,2% doanh thu và 18,9% doanh thu so với kế hoạch đặt ra, theo đánh giá của Công ty thì khả năng năm 2017 Công ty không đạt được kế hoạch đề ra.

15) Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)

Không có.

16) Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

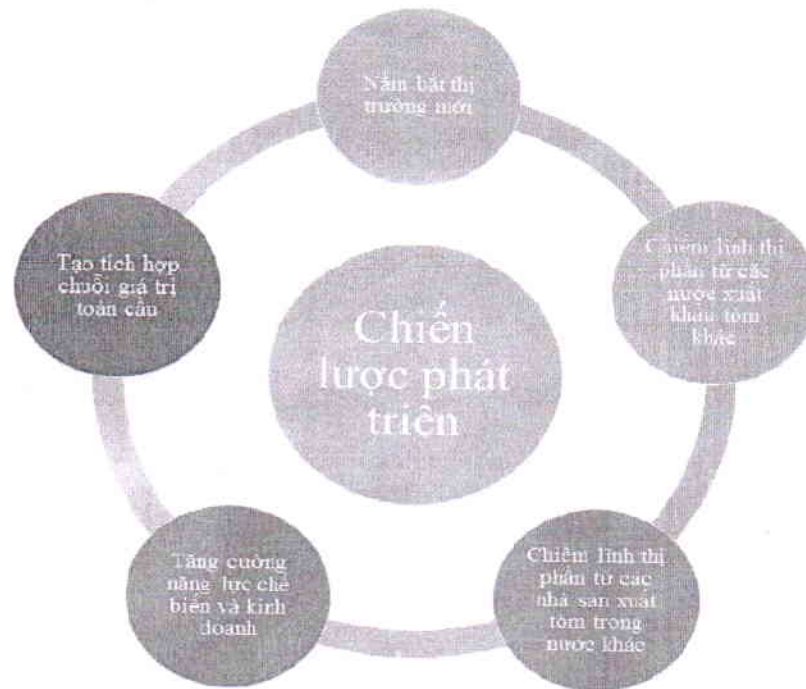
❖ Định hướng phát triển

Công ty định hướng phát triển chuyên sâu về chế biến tôm xuất khẩu với định hướng khép kín quy trình từ con giống, thức ăn, chuỗi cung ứng, nuôi tôm, chế biến và xuất khẩu. Phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu đồng thời chú trọng tới phát triển bền vững.

❖ Mục tiêu của công ty

- + Minh Phú tiếp tục phấn đấu vẫn là công ty xuất khẩu thủy sản hàng đầu của Việt Nam.
- + Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, không ngừng mở rộng thị trường xuất khẩu mới và đặc biệt xây dựng thương hiệu Minh Phú thành thương hiệu mạnh.

- + Xây dựng các chuỗi giá trị tôm có trách nhiệm và các chiến lược phù hợp để tiếp cận và thu hút sự tham gia của nhiều thành phần trong chuỗi sản xuất tôm: từ tôm bố mẹ, tôm giống, thức ăn tôm, chế biến xuất khẩu, nhập khẩu và logistics, phân phối và bán lẻ.
- + Hỗ trợ thực hiện đa chứng nhận (BAP, ASC, Global GAP, Naturland, BIO Suisse, EU BIO...) cho các chuỗi giá trị này để mang lại lợi thế cạnh tranh cũng như cơ hội tiếp cận nhiều thị trường và nhiều đối tượng khách hàng hơn cho sản phẩm Minh Phú.
- + Ở Minh Phú, chúng tôi nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với môi trường, đối với xã hội và người lao động trong hoạt động sản xuất; trách nhiệm về chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm của sản phẩm Minh Phú đối với người tiêu dùng.
- + Chính vì thế chúng tôi sẽ xây dựng các chuỗi giá trị tôm như sau:
 - Doanh nghiệp xã hội Chuỗi giá trị Tôm Rừng có trách nhiệm
 - Doanh nghiệp xã hội Chuỗi giá trị Tôm Lúa có trách nhiệm
- + Đồng thời xây dựng Chuỗi tôm có trách nhiệm bao gồm các công nghệ nuôi khác
 - Chuỗi giá trị Tôm cá rô phi có trách nhiệm
 - Chuỗi giá trị Tôm Copefloc có trách nhiệm
 - Chuỗi giá trị Tôm công nghệ cao có trách nhiệm
 - Chuỗi giá trị Tôm công nghiệp có trách nhiệm
- + Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và không ngừng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực giỏi, luôn có chính sách đãi ngộ tốt đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và công nhân lao động
- ❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**



Chiến lược của Minh Phú trong giai đoạn sắp tới là hình thành các chuỗi giá trị tôm khép kín toàn cầu đưa Việt Nam lên bản đồ với vị trí nhà cung ứng tôm chất lượng hàng đầu. Minh Phú tập trung tạo ra những sản phẩm Tôm có giá trị khác biệt tạo lợi thế cạnh tranh rõ rệt mà các đối thủ cạnh tranh không thể có được.

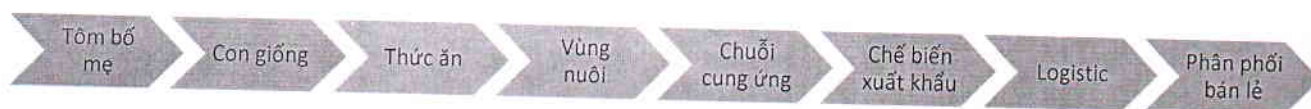
Trong năm 2015, Minh Phú đã xây dựng chiến lược Chuỗi giá trị tôm toàn cầu, thông qua việc kết nối và khép kín các khâu sản xuất để mang lại hiệu quả sản xuất cao nhất với mức chi phí tối ưu nhất.

❖ **Chiến lược phát triển trong năm 2017 và những năm sắp tới:**

- + Tiếp tục đổi mới qui trình, công nghệ để tối ưu hoá hoạt động sản xuất và bán hàng nhằm nâng tỉ lệ lợi nhuận gộp lên 9% - 10%
- + Năm bắt thị trường mới, mở rộng thị trường sang Nga và Trung Quốc, đặc biệt Trung Quốc dự kiến sẽ trở thành một trong những thị trường trọng điểm trong thời gian tới.
- + Chiếm lĩnh thị phần từ các nước sản xuất tôm khác, cũng như chiếm lĩnh thị phần từ các nhà sản xuất tôm trong nước khác
- + Tăng cường năng lực chế biến và kinh doanh, củng cố và kiểm soát chất lượng và hiệu quả qua Chuỗi cung ứng

- + Tạo tích hợp chuỗi giá trị tôm & cá toàn cầu. Gắn kết các chuỗi giá trị Tôm liên kết và hợp tác có trách nhiệm tốt từng khâu của Tập đoàn Minh Phú nhằm tạo ra giá trị công hưởng lớn mà các đối thủ cạnh tranh không thể nào có được.
- + Tiêu chí của mô hình chuỗi giá trị có trách nhiệm là từng đơn vị ở từng khâu sản xuất sẽ chịu trách nhiệm đối với công việc và sản phẩm do chính mình làm ra. Từ đó, tạo ra một chuỗi giá trị có trách nhiệm cao nhất và những sản phẩm có chất lượng tốt nhất

❖ **Mô hình chuỗi giá trị khép kín:**



- + Không tiếp tục mở rộng diện tích nuôi mà chỉ tổ chức nuôi hết diện tích nuôi tôm hiện có với qui trình công nghệ nuôi xen với cá rô phi cũng như nuôi theo công nghệ Biofloc để hạn chế bệnh EMS cũng như các bệnh tôm khác
- + Triển khai mạnh mẽ chuỗi cung ứng tôm bền vững Minh Phú để đủ cung cấp tôm chất lượng cao cho Minh Phú chế biến xuất khẩu
- + Tăng công suất chế biến thông qua việc đẩy mạnh hoạt động của nhà máy Minh Phú Hậu Giang, xây dựng mới nhà máy chế biến tôm ở Cà Mau và nhà máy chế biến tôm và cá ở Hậu Giang.
- + Tăng thị phần ở các thị trường truyền thống thông qua việc thâm nhập sâu hơn và đa dạng hóa sản phẩm.
- + Thành lập trại sản xuất giống chất lượng cao và sạch bệnh.
- + Thành lập hệ thống phân phối ở thị trường quốc tế cùng với các cửa hàng thực phẩm sạch, chuỗi nhà hàng thủy sản, chuỗi các nhà hàng thức ăn nhanh thủy sản ở thị trường nội địa cũng như trên quốc tế

17) Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có).

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

A) Hội đồng quản trị gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Lê Văn Quang	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
2	Ông Chu Văn An	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
3	Bà Chu Thị Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
4	Ông Lê Văn Điệp	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
5	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
6	Bà Lê Thị Dịu Minh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành

❖ Chi tiết sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT như sau

1) Ông Lê Văn Quang, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên	Ông Lê Văn Quang
Giới tính	Nam
Ngày sinh	28/10/1958
Quê quán	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	82 Đường số 2, Cư Xá Đô Thành, P4, Q3, Tp.HCM.
Địa chỉ hiện tại	126 Phú Gia, P. Tân Phong, Q7, Tp. HCM
CMND	024038687
Điện thoại liên hệ	028 3930 9631
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ chế biến thủy sản
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT thành viên Công ty TNHH chế biến thủy sản Minh Phát, Công ty TNHH Thủy hải sản Minh Phú – Kiên Giang, Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú., chủ tịch Cty CP Đầu tư Long Phụng
Quá trình công tác	

- Từ 1981 - 1983 Cán bộ kỹ thuật sở thủy sản Minh Hải.
- Từ 1984 - 1986 Phó phòng thu mua Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Hải
- Từ 1987 - 1988 Quản đốc phân xưởng Công ty Xuất nhập khẩu thủy sản Minh Hải
- Từ 1999 - 2003 Chủ doanh nghiệp tư nhân Minh Phú
- Từ 2003 – 4/2006 Tổng giám đốc Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Phú.
- Từ T05/2006 - nay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú; Chủ tịch HĐQT thành viên Công ty TNHH chế biến thủy sản Minh Phát, Công ty TNHH Thủy hải sản Minh Phú – Kiên Giang, Công ty TNHH sản xuất giống thủy sản Minh Phú., chủ tịch Cty CP Đầu tư Long Phụng

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 15.961.000 chiếm 22,8%
- Sở hữu đại diện : Không có
- Sở hữu của người có liên quan Vợ, Chu Thị Bình, sở hữu 17.475.010 chiếm 24,96%
Công ty liên quan: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Long Phụng, sở hữu 4.088.655, chiếm 5,84%
Con gái: Lê Thị Dịu Minh, sở hữu 3.155.000 chiếm 4,51%
Em trai, Lê Văn Điệp, sở hữu 1.965.445 , chiếm 2,81%
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

2) Bà Chu Thị Bình, Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Bà Chu Thị Bình
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	26/07/1964
Quê quán	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	82 Đường số 2, Cư Xá Đô Thành, P4, Q3, Tp.HCM.
Địa chỉ hiện tại	126 Phú Gia, P. Tân Phong, Q7, Tp. HCM
CMND	380658194

Điện thoại liên hệ	028 3930 9631
Trình độ chuyên môn	Trung cấp
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Giám đốc Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Quý.
Quá trình công tác	
▪ Từ 1981 – 1995	Nhân viên thu mua, Kế toán Công ty Chế biến Thủy sản Cà Mau
▪ Từ 1996 – 1997	Phó giám đốc Xí nghiệp Hợp tác
▪ Từ 1998 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần tập đoàn thủy sản Minh Phú, Giám đốc Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Minh Quý.
Hành vi vi phạm pháp luật	Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 17.475.010 chiếm 24,96%
- Sở hữu đại diện : Không có
- Sở hữu của người có liên quan
Chồng, Lê Văn Quang, sở hữu 15.961.000 chiếm 22,8%
Công ty liên quan: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Long Phụng, sở hữu 4.088.655, chiếm 5,84%
Con gái: Lê Thị Dịu Minh, sở hữu 3155000, chiếm 4,51%
Anh trai: Chu Văn An, sở hữu 1.109.400 , chiếm 1,58%
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

3) Ông Chu Văn An, Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Ông Chu Văn An
Giới tính	Nam
Ngày sinh	02/05/1953
Quê quán	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam

Địa chỉ thường trú Xã Lý Văn Lâm, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau
Địa chỉ hiện tại Xã Lý Văn Lâm, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau
CMND 381287588
Điện thoại liên hệ 028 3930 9631
Trình độ chuyên môn Cử nhân Luật.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không
Quá trình công tác
▪ Từ 1997 - 1999 Trưởng ban quản lý Công trình.
▪ Từ 1999 - 2001 Trưởng phòng tổ chức, hành chính xí nghiệp Minh Phú.
▪ Từ 2002 - nay Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
Hành vi vi phạm pháp luật Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
- Sở hữu cá nhân : 1.109.400 , chiếm 1,58%
- Sở hữu đại diện : Không có
- Sở hữu của người có liên quan Vợ, Nguyễn Thị Kim Trọng, sở hữu 1.166, chiếm 0,002%
Em, Chu Thị Bình, sở hữu 17.475.010 chiếm 24,96%
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

4) Ông Lê Văn Điệp, Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Họ và tên Ông Lê Văn Điệp
Giới tính Nam
Ngày sinh 26/12/1972
Quê quán Hải Phòng
Quốc tịch Việt Nam
Địa chỉ thường trú 212 Nguyễn Đình Chiểu, P8, TP Cà Mau, Cà Mau.
Địa chỉ hiện tại 212 Nguyễn Đình Chiểu, P8, TP Cà Mau, Cà Mau

CMND 380878870

Điện thoại liên hệ 028 3930 9631

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không

Quá trình công tác

- Từ 1999-2002 Phó phòng nghiệp vụ, Xí nghiệp CBTS thủy sản Minh Phú
- Từ 2003- 2006 Phó giám đốc tài chính Công ty XNK thủy sản Minh Phú
- Từ 2006- 2007 Thành viên hội đồng quản trị, P.Giám đốc tài chính Công ty CP thủy hải sản Minh Phú
- Từ 07/05/2007- 31/12/2007 Giám đốc tài chính Công ty CP Thủy hải sản Minh Phú
- Từ 2008- 2/2015 Phó Tổng Giám đốc kiêm giám đốc tài chính Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú
- Từ T03/2015- nay Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 1.965.445 , chiếm 2,81%
- Sở hữu đại diện : Không có
- Sở hữu của người có liên quan Vợ, Nguyễn Thị Thu Huyền, sở hữu 165.000 chiếm 0,24%
Anh trai, Lê Văn Quang, sở hữu 15.961.000 chiếm 22,8%
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

5) Ông Lê Ngọc Anh, Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Họ và tên Ông Lê Ngọc Anh

Giới tính Nam

Ngày sinh 20/04/1973

Quê quán Thừa Thiên Huế

Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	A4, Khu tập thể Minh Phú, P8, Tp. Cà Mau
Địa chỉ hiện tại	A4, Khu tập thể Minh Phú, P8, Tp. Cà Mau
CMND	225085853
Điện thoại liên hệ	028 3930 9631
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế biến thủy sản
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	
▪ Từ 1997-1999	KCS Công ty chế biến Thủy sản Minh Phú;
▪ Từ 2000-2003	Trưởng KCS Công ty XNK Thủy sản Minh Phú;
▪ Từ 2003-6/2011	Giám đốc Chất lượng Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
▪ Từ 07/2011-2/2015	Phó tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.
▪ Từ 3/2015- nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:	
- Sở hữu cá nhân	: 1.100, chiếm 0,001%
- Sở hữu đại diện	: Không có
- Sở hữu của người có liên quan	Vợ, Lê Thị Thanh Thủy, sở hữu 10.000 chiếm 0,01%
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có

6) Bà Lê Thị Dịu Minh, Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Bà Lê Thị Dịu Minh
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	14/06/1986
Quê quán	Hải Phòng

Quốc tịch **Việt Nam**

Địa chỉ thường trú 06 Cư xá Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TP. HCM

Địa chỉ hiện tại 06 Cư xá Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TP. HCM

CMND 380658194

Điện thoại liên hệ 028 3930 9631

Trình độ chuyên môn Cử nhân Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Tổng giám đốc Cty Cổ phần Đầu Tư Long Phụng

Quá trình công tác

- Từ 05/2006-05/2007 Thành viên HĐQT Cty CP Thủy hải sản Minh Phú;
- Từ 6/2007-3/2015 Trợ lý Tổng giám đốc Tập đoàn Thủy sản Minh Phú ;
- Từ 4/2015 -nay Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 3.155.000, chiếm 4,51%
- Sở hữu đại diện : Không có
- Sở hữu của người có liên quan Cha, Lê Văn Quang, sở hữu 15.961.000 chiếm 22,8%
Mẹ: Chu Thị Bình, sở hữu 17.475.010 chiếm 24,96%

Công ty liên quan: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Long Phụng, sở hữu 4.088.655, chiếm 5,84%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

B) Ban kiểm soát gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Văn Khánh	Trưởng BKS

2	Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc	Thành viên BKS
3	Bà Đỗ Thị Hạnh	Thành viên BKS

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm soát như dưới đây.

1) Ông Trần Văn Khánh, Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên Ông Trần Văn Khánh
Giới tính **Nam**
Ngày sinh 21/06/1981
Quê quán **Cà Mau**
Quốc tịch **Việt Nam**
Địa chỉ thường trú 214/16 Khu lưu xá Điện Lực, Ấp Cây Trâm, Xã Định Bình, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
Địa chỉ hiện tại 214/16. Khu lưu xá Điện Lực, Ấp Cây Trâm, Xã Định Bình, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
CMND 381101145
Điện thoại liên hệ 028 3930 9631
Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Trưởng ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không
Quá trình công tác
▪ Từ 2007 - 2009 Kế toán trưởng Công ty CP Bao Bi Hải Cường
▪ Từ 2010 - 2011 Trưởng phòng tổ chức Công ty CP Thủy Sản Quốc Lập
▪ Từ 2012 – 02/2013 Trưởng phòng Kế hoạch Công ty CP Du Lịch và Dịch Vụ Minh Hải
▪ Từ 03/2013-3/2015 Phó ban kiểm soát nội bộ Cty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
▪ Từ 4/2015- 10/2016 Thành viên Ban kiểm soát Cty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
▪ Từ 11/2016- nay Trưởng Ban kiểm soát Cty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
Hành vi vi phạm pháp luật Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2) Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc, Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc
Giới tính Nữ
Ngày sinh 17/09/1980
Quê quán Cà Mau
Quốc tịch Việt Nam
Địa chỉ thường trú A8,Khu tập thể Minh Phú,khu công nghiệp p8,TP Cà Mau
Địa chỉ hiện tại A8,Khu tập thể Minh Phú,khu công nghiệp p8,TP Cà Mau
CMND 381004852
Điện thoại liên hệ 028 3930 9631
Trình độ chuyên môn Cử nhân Anh Văn thương mại (hệ Cao Đẳng), Trung cấp kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không
Quá trình công tác
▪ Từ 2003-2006 Làm nhân viên tiếp tân Công Ty Cổ Phần Thủy Hải Sản Minh Phú
▪ Từ 2006-2013 Kế toán kho thành phẩm Cty CP Tập Đoàn thủy Sản Minh Phú
▪ Từ 2014-3/2015 Nhân viên kiểm soát nội bộ của Minh Phú
▪ Từ 4/2015-nay Thành viên Ban kiểm soát
Hành vi vi phạm pháp luật Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối : Không có
với Công ty

3) Bà Đỗ Thị Hạnh, Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên Bà Đỗ Thị Hạnh
Giới tính Nữ
Ngày sinh 20/11/1977

Quê quán **Thái Bình**
Quốc tịch **Việt Nam**
Địa chỉ thường trú D17-5 khu dân cư Long Thịnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
Địa chỉ hiện tại D17-5 khu dân cư Long Thịnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
CMND 381567154
Điện thoại liên hệ 028 3930 9631
Trình độ chuyên môn Cử nhân kế toán doanh nghiệp
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không
Quá trình công tác
▪ Từ 1999-6/2011 Kế toán Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú
▪ Từ 07/2011-05/2012 Kế toán giá thành Minh Phú Hậu Giang.
▪ Từ 06/2012 - 3/2015 Phó Phó Giám Đốc Tài Chính - Thủy Sản Minh Phú Hậu Giang.
▪ Từ 4/2015-nay Thành viên Ban kiểm soát
Hành vi vi phạm pháp luật Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

C) Ban Tổng giám đốc: gồm 8 thành viên

1- Ông Lê Văn Quang **Tổng giám đốc**

(SYLL trình bày tại mục HĐQT)

2- Bà Chu Thị Bình **Phó Tổng giám đốc**

(SYLL trình bày tại mục HĐQT)

3- Ông Chu Văn An **Phó Tổng giám đốc**

(SYLL trình bày tại mục HĐQT)

4- Ông Thái Hoàng Hùng Phó Tổng giám đốc

Họ và tên **Ông Thái Hoàng Hùng**
Giới tính **Nam**
Ngày sinh **1964**
Quê quán **Bạc Liêu**
Quốc tịch **Việt Nam**
Địa chỉ thường trú **ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau**
Địa chỉ hiện tại **ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau**
CMND **381363372**
Điện thoại liên hệ **028 3930 9631**
Trình độ chuyên môn **Kỹ sư công nghệ chế biến thủy sản**
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty **Phó Tổng giám đốc**
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác **Không**
Quá trình công tác
▪ Từ 1982 - 1987 **Học Đại học Thủy sản ở Nha Trang.**
▪ Từ 1987 - 1991 **Phó Giám Đốc Xí nghiệp đông lạnh Bạc Liêu**
▪ Từ 1992 - 1995 **Trưởng phòng Máy Công ty Liên doanh NIGICO**
▪ Từ 1998 - 2003 **Trưởng phòng kỹ thuật công ty XNK thủy sản Minh Phú-TNHH**
▪ Từ 2003 - nay **Phó Tổng giám đốc Công ty CP tập đoàn Thủy sản Minh Phú**
Hành vi vi phạm pháp luật **Không**
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
- Sở hữu cá nhân : 1.166, chiếm 0,001%
- Sở hữu đại diện : Không có
- Sở hữu của người có liên quan **Không**
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

5- Ông Lê Văn Điệp Phó Tổng giám đốc

(SYLL trình bày tại mục HĐQT)

6- Ông Lê Ngọc Anh

Phó Tổng giám đốc

(SYLL trình bày tại mục HĐQT)

7- Ông Bùi Anh Dũng

Phó tổng giám đốc

Họ và tên	Ông Bùi Anh Dũng
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/01/1975
Quê quán	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	D17-5 khu dân cư Long Thịnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
Địa chỉ hiện tại	D17-5 khu dân cư Long Thịnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
CMND	381544256
Điện thoại liên hệ	028 3930 9631
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ chế biến thủy sản
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	
▪ Từ 1998-2000	KCS Công ty chế biến Thủy sản Minh Phú
▪ Từ 2000-2002	Nhân viên XNK Công ty XNK Thủy sản Minh Phú
▪ Từ 2003 – 2006	Phó Giám đốc Kế Hoạch - Thị Trường Công ty CP Thủy hải sản Minh Phú.
▪ Từ 2007 – 2011	Giám đốc Kế Hoạch - Thị Trường Công ty CP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.
▪ Từ 2012 – nay	Phó tổng giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có

8- Bà Lê Thị Diệu Minh
(SYLL trình bày tại mục HĐQT)

Phó Tổng giám đốc

D) Kế toán trưởng:

- Ông Lưu Minh Trung

Kế toán trưởng

Họ và tên	Ông Lưu Minh Trung
Giới tính	Nam
Ngày sinh	08/06/1970
Quê quán	Cà Mau
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	196, Đường 19/05, K1, Phường 8, TP. Cà Mau
Địa chỉ hiện tại	196, Đường 19/05, K1, Phường 8, TP. Cà Mau
CMND	361628755
Điện thoại liên hệ	028 3930 9631
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán tài chính
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	
▪ Từ 1994 - 1999	Công tác tại Cty CBTS và XNK Cà Mau
▪ Từ 1999 - T4/2006	Kế toán tại Cty XNK Thủy sản Minh Phú
▪ Từ T5/2006 - nay	Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn Thủy sản Minh Phú
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có

4) Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy hải sản Minh Phú hiện đang hoạt động và tuân thủ theo các quy định về Công ty đại chúng, việc minh bạch hóa bộ máy quản lý, công bố thông tin được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng việc tiếp tục nâng cao công tác quản trị như sau:

- Cam kết tăng cường quản trị công ty tuân thủ quy định về thành viên Hội đồng quản trị không điều hành theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.
- Cam kết tăng cường quản trị công ty tuân thủ quy định về tiêu chuẩn thành viên HĐQT và Ban kiểm soát tuân thủ quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Ban kiểm soát tuân thủ tất cả quy trình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Đàn tạo nguồn nhân lực kế cận, khuyến khích và tạo điều kiện cho nhân viên Công ty nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn;
- Áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình kiểm soát, quản lý hoạt động kinh doanh sản xuất;
- Tăng cường quản trị công ty, nâng cao tính sáng tạo trong công tác quản lý cũng như trong sản xuất nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững.

III. PHỤ LỤC

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 (Hợp nhất + Riêng)
- Báo cáo tài chính kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2017 (Hợp nhất + Riêng)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 09 năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TỔNG GIÁM ĐỐC

TÀI CHÍNH



Ông Lê Văn Quang

Ông Lê Văn Điệp

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ông Trần Văn Khánh

Ông Lưu Minh Trung